

Số: 177/QĐ-UBND

Tây Ninh, ngày 05 tháng 9 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Đề án hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở
theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg.**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở;

Căn cứ Thông tư số 09/2013/TT-BXD của Bộ Xây dựng ngày 01/7/2013 hướng dẫn thực hiện Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 860/TTr-SXD ngày 29 tháng 8 năm 2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

(Nội dung chi tiết theo Đề án đính kèm)

Điều 2. Giao Sở Xây dựng chủ trì phối hợp các sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Lao động - Thương binh và xã hội, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã triển khai thực hiện Đề án hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg trên địa bàn tỉnh, đảm bảo đúng mục tiêu và đạt hiệu quả. Định kỳ báo cáo kết quả về Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Xây dựng theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Lao động - Thương binh và xã hội, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và các đơn vị, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành, kể từ ngày ký./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Bộ Xây dựng;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- Như Điều 3;
- LĐVP, CVVXNV; PKT2;
- Lưu: VT.VPUBND tỉnh.

Trong QĐ PHÊ DUYỆT ĐỀ ÁN hỗ trợ người có công với cách mạng

S26b



Nguyễn Thảo

ĐỀ ÁN
HỖ TRỢ NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI CÁCH MẠNG VỀ NHÀ Ở
(Theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013)

I. MỞ ĐẦU:

1. Tình hình chung

Tỉnh Tây Ninh thuộc miền Đông Nam bộ, phía Tây và Tây Bắc giáp Vương quốc Campuchia, phía Đông giáp tỉnh Bình Dương, Bình Phước, phía Nam giáp thành phố Hồ Chí Minh và tỉnh Long An, có đường biên giới giáp Campuchia dài 240 km. Trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước, tỉnh Tây Ninh là chiến trường gian khổ, khốc liệt, được Trung ương Cục miền Nam chọn làm căn cứ địa cách mạng, nhiều đơn vị chủ lực, cơ quan Trung ương, bệnh viện, trạm xá của R đóng quân trên địa bàn. Sau ngày 30/4/1975, Đảng bộ, chính quyền, lực lượng vũ trang và nhân dân Tây Ninh phải tập trung mọi nỗ lực để khắc phục hậu quả của chiến tranh để lại, từng bước khôi phục và phát triển sản xuất, nâng cao đời sống cho nhân dân. Toàn tỉnh đã được Nhà nước công nhận 37.991 đối tượng, trong đó: cán bộ Lão thành cách mạng: 10; cán bộ Tiền khởi nghĩa: 41; Bà mẹ Việt Nam anh hùng: 417; Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân: 29; Thương binh các hạng: 7.808; Bệnh binh: 739; người có công giúp đỡ cách mạng: 4.150; liệt sĩ: 10.899; người hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù đày: 431; người tham gia kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học: 976; con đẻ của người tham gia kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học: 510; Quyết định số 290 và 188: 3.301; Quyết định số 142 và 53: 112; hoạt động kháng chiến: 7.552; thanh niên xung phong: 65; Nghị định 23: 749. Hiện nay toàn tỉnh thực hiện chi trả trợ cấp hàng tháng cho 11.000 đối tượng với tổng kinh phí trên 11 tỷ đồng/tháng.

Trong những năm qua, mặc dù điều kiện kinh tế của tỉnh còn nhiều khó khăn nhưng Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Tây Ninh đã có nhiều cố gắng trong việc xây dựng và sửa chữa nhà tình nghĩa, vận động đóng góp cho Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” với nhiều hình thức đa dạng, phong phú và đã huy động được nguồn lực đáng kể từ sự hưởng ứng tích cực của các tầng lớp nhân dân, các thành phần kinh tế trong và ngoài tỉnh. Tính từ năm 2000 đến nay, đã xây dựng được 1.804 căn nhà tình nghĩa cho người có công với cách mạng với tổng kinh phí 47.860 triệu đồng và sửa chữa được 624 căn nhà với tổng kinh phí 26.526 triệu đồng.

Với những đặc điểm trên, việc thực hiện chính sách ưu đãi đối với người có công với cách mạng không chỉ góp phần cải thiện đời sống của người có công mà còn góp phần ổn định và phát triển kinh tế xã hội, an ninh trật tự trên địa bàn tỉnh.

2. Sự cần thiết lập Đề án hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở:

Nhu cầu có nhà ở là một trong những nhu cầu thiết yếu của mỗi gia đình, cá nhân. Nhà ở không chỉ là tài sản có giá trị lớn của mỗi người, mỗi hộ gia đình mà còn thể hiện mức độ phát triển, sự phồn vinh của mỗi quốc gia. Vấn đề phát triển nhà, hỗ trợ nhà ở cho các đối tượng có tác động nhiều mặt đến phát triển kinh tế - xã hội. Chăm lo giải quyết nhà ở cho mọi tầng lớp nhân dân là một trong những nhiệm vụ quan trọng của Đảng, chính quyền và các tổ chức đoàn thể các cấp, trong đó thực hiện chính sách hỗ trợ nhà ở cho người có công với cách mạng là nhiệm vụ chính trị ưu tiên hàng đầu, thể hiện sự tri ân của Đảng, Nhà nước và xã hội, góp phần giáo dục truyền thống cách mạng cho thế hệ sau. Qua đó giúp các gia đình chính sách có nhà ở an toàn, ổn định cuộc sống, tiếp bước truyền thống đền ơn đáp nghĩa tại địa phương, thể hiện đạo lý uống nước nhớ nguồn của dân tộc.

3. Các căn cứ pháp lý lập Đề án:

- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng số 26/2005/PL-UBTVQH11 ngày 29/6/2005; Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 ngày 16/7/2012 sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng;

- Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng;

- Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở;

- Thông tư số 09/2013/TT-BXD ngày 01/7/2013 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở;

- Thông tư số 98/2013/TT-BTC ngày 24/7/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc quản lý, cấp phát, thanh toán, quyết toán nguồn vốn hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở;

- Công văn số 1382/BXD-QLN ngày 10/7/2013 của Bộ Xây dựng về việc hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở;

- Công văn số 1433/UBND-VX ngày 13/7/2013 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh định mức xây dựng nhà tình nghĩa,

II. NỘI DUNG CỤ THỂ

1. Phạm vi áp dụng

Được áp dụng đối với các hộ thuộc diện đối tượng được hỗ trợ nhà ở theo quy định của Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg, ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ trên phạm vi toàn tỉnh.

2. Đối tượng được hỗ trợ nhà ở

Theo quy định tại khoản 1, Điều 2 Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ: Là hộ gia đình có người có công với cách mạng đã được cơ quan có thẩm quyền công nhận, bao gồm:

- Người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945;
- Người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945;
- Thân nhân liệt sỹ;
- Bà mẹ Việt Nam anh hùng;
- Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân;
- Anh hùng Lao động trong thời kỳ kháng chiến;
- Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh;
- Bệnh binh;
- Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học;
- Người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày;
- Người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế;
- Người có công giúp đỡ cách mạng.

Các đối tượng được hỗ trợ nhà ở phải đáp ứng các điều kiện sau:

- Là người có tên trong danh sách người có công với cách mạng do Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện, thị xã quản lý tại thời điểm 15/6/2013 (ngày Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg có hiệu lực thi hành).
- Đang sinh sống và có đăng ký hộ khẩu thường trú trước ngày 15/6/2013 tại nhà ở mà nhà ở đó có một trong các điều kiện:
 - + Nhà ở bị hư hỏng nặng phải phá đi xây dựng lại nhà ở mới;
 - + Nhà ở bị hư hỏng, đột nát cần phải sửa chữa phần khung - tường và thay mới mái nhà.

3. Nguyên tắc hỗ trợ

Nhà nước hỗ trợ trực tiếp cho hộ gia đình có một hoặc nhiều người có công với cách mạng có nhà bị hư hỏng, đột nát (kể cả các hộ đã được hỗ trợ theo các chính sách khác trước đây mà nay nhà ở đã bị hư hỏng, đột nát).

Việc hỗ trợ nhà ở cho người có công với cách mạng phải bảo đảm công khai, minh bạch, tránh thất thoát, bảo đảm phân bổ công bằng và hợp lý các nguồn lực hỗ trợ. Thực hiện theo phương châm Nhà nước hỗ trợ và khuyến khích cộng đồng giúp đỡ, hộ gia đình tham gia đóng góp; kết hợp, lồng ghép với các chương trình đầu tư, hỗ trợ khác của Trung ương và địa phương để phát huy hiệu quả chính sách.

4. Yêu cầu về diện tích và chất lượng nhà ở

a) Đối với nhà ở phải phá dỡ để xây dựng lại:

Nhà ở phải bảo đảm tiêu chuẩn 3 cứng: nền cứng; khung - tường cứng; mái cứng, có diện tích sử dụng tối thiểu là 30 m² (trường hợp những hộ độc thân thì

có thể xây dựng nhà có diện tích sử dụng nhỏ hơn 30 m² nhưng không thấp hơn 24 m²), có tuổi thọ từ 10 năm trở lên.

b) Đối với nhà ở phải sửa chữa khung, tường và thay mới mái:

Nhà ở sau khi sửa chữa phải bảo đảm tiêu chuẩn 2 cứng: khung - tường cứng; mái cứng, có tuổi thọ từ 10 năm trở lên, không yêu cầu phải đúng tiêu chuẩn về diện tích sử dụng.

5. Mức hỗ trợ

- Theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng:

+ Hỗ trợ **40 triệu đồng/hộ** đối với trường hợp phải phá dỡ để xây mới nhà ở.

+ Hỗ trợ **20 triệu đồng/hộ** đối với trường hợp phải sửa chữa khung, tường và thay mới mái nhà ở.

- Theo Công văn số 1433/UBND-VX ngày 13/7/2013 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh định mức xây dựng nhà tình nghĩa là 70 triệu đồng/hộ.

Như vậy, mức hỗ trợ được áp dụng trên địa bàn tỉnh như sau:

* Hỗ trợ **70 triệu đồng/hộ** đối với trường hợp xây mới nhà ở.

* Hỗ trợ **bình quân 35 triệu đồng/hộ** đối với trường hợp phải sửa chữa khung, tường và thay mới mái nhà ở.

6. Chi phí quản lý

Kinh phí quản lý triển khai thực hiện chính sách được bố trí từ nguồn ngân sách địa phương với mức tối đa không quá 0,5% tổng kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ để thực hiện chính sách.

7. Số lượng nhà ở

Tổng số: **1.323 hộ**

Trong đó:

- Xây mới: **581 hộ**;

- Sửa chữa: **742 hộ**.

8. Phân loại đối tượng ưu tiên

Số lượng hỗ trợ theo thứ tự ưu tiên sau:

- Hộ gia đình người có công mà nhà ở có nguy cơ sập đổ, không an toàn khi sử dụng;

- Hộ gia đình mà người có công cao tuổi;

- Hộ gia đình người có công có hoàn cảnh khó khăn;

- Hộ gia đình người có công thuộc vùng thường xuyên xảy ra thiên tai.

9. Nguồn vốn thực hiện

9.1. Đối với xây mới: 70 triệu đồng/hộ

Căn cứ Mục c, khoản 1, Điều 5 của Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng:

- Nguồn vốn Ngân sách trung ương hỗ trợ 90% của định mức 40 triệu tương đương **36 triệu đồng**.

- Nguồn vốn ngân sách địa phương hỗ trợ 10% của định mức 40 triệu tương đương **4 triệu đồng**.

- Phần kinh phí chênh lệch tăng thêm để thực hiện theo mức hỗ trợ của tỉnh sẽ được vận động từ nguồn quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” các cấp của tỉnh và các nguồn vốn hợp pháp khác, là **30 triệu đồng**

Trường hợp việc vận động khó khăn, UBND tỉnh sẽ trình Hội đồng nhân dân tỉnh bổ sung từ nguồn ngân sách địa phương.

9.2. Đối với sửa chữa: 35 triệu đồng/hộ

- Nguồn vốn Ngân sách trung ương hỗ trợ 90% của định mức 20 triệu tương đương **18 triệu đồng**.

- Nguồn vốn ngân sách địa phương hỗ trợ 10% của định mức 20 triệu tương đương **2 triệu đồng**.

- Phần kinh phí chênh lệch tăng thêm để thực hiện theo mức hỗ trợ của tỉnh sẽ được vận động từ nguồn quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” các cấp của tỉnh và các nguồn vốn hợp pháp khác, là **15 triệu đồng**.

Trường hợp việc vận động khó khăn, UBND tỉnh sẽ trình Hội đồng nhân dân tỉnh bổ sung từ nguồn ngân sách địa phương.

10. Tiến độ thực hiện:

- **Năm 2013:** hỗ trợ nhà ở cho: **584** hộ, bao gồm: Xây mới: **382** hộ; Sửa chữa: **202** hộ.

- **Năm 2014:** Tiếp tục thực hiện hỗ trợ nhà ở cho **739** hộ còn lại, bao gồm: Xây mới: **199** căn; Sửa chữa: **540** căn.

11. Tổng số vốn thực hiện và phân kỳ các giai đoạn thực hiện

Tổng số vốn cần để thực hiện Đề án: 66.640.000.000 đồng

Trong đó:

- Ngân sách trung ương: 34.272.000.000 đồng;

- Ngân sách địa phương: 3.808.000.000 đồng;

- Vận động: 28.560.000.000 đồng.

Bảng chi tiết về tổng nhu cầu vốn

ĐVT: triệu đồng

	Số hộ người có công (hộ)	Mức hỗ trợ cho 1 hộ	Mức hỗ trợ cho 1 hộ Theo QĐ 22/2013/QĐ-TTg			Vận động	Tổng số vốn		
			Trung ương (90%)	Địa phương (10%)	Tổng		Theo QĐ 22/2013/QĐ-TTg		Vận động
							Trung ương	Địa phương	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(4)+(5)	(7)=(3)-(6)	(8)=(2)x(4)	(9)=(2)x(5)	(10)=(2)x(7)
Năm 2013	584						17.388	1.932	14.490
Xây mới	382	70	36	4	40	30	13.752	1.528	11.460
Sửa chữa	202	35	18	2	20	15	3.636	404	3.030
Năm 2014	739						16.884	1.876	14.070
Xây mới	199	70	36	4	40	30	7.164	796	5.970
Sửa chữa	540	35	18	2	20	15	9.720	1.080	8.100
Tổng cộng	1.323						34.272	3.808	28.560
Tổng nguồn vốn thực hiện Đề án							66.640		

12. Cách thức thực hiện

a) Lập và phê duyệt danh sách hỗ trợ nhà ở theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 09/2013/TT-BXD của Bộ Xây dựng ngày 01/7/2013 hướng dẫn thực hiện Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở;

b) Cấp vốn làm nhà ở: thực hiện theo Khoản 2 Điều 6 Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở;

c) Thực hiện xây dựng nhà ở: thực hiện theo Khoản 2, Điều 5 Thông tư số 09/2013/TT-BXD của Bộ Xây dựng ngày 01/7/2013 hướng dẫn thực hiện Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở;

d) Vận động từ nguồn quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” các cấp của tỉnh và các nguồn vốn hợp pháp khác.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Xây dựng:

- Là cơ quan thường trực, chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và xã hội, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, kiểm tra, đối chiếu với quy định tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Đề án;

- Nghiên cứu, thiết kế mẫu nhà ở điển hình, phù hợp với phong tục, tập quán của từng địa phương để phổ biến, giới thiệu cho các hộ gia đình tham khảo, nghiên cứu áp dụng để xây dựng nhà ở hoặc tham khảo các mẫu nhà ở truyền thống, thông dụng tại địa phương để lựa chọn quy mô và hình thức nhà ở phù hợp với hoàn cảnh cụ thể của từng hộ.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện, thị phối hợp với các ban ngành chức năng rà soát, kiểm tra, đảm bảo đúng đối tượng thuộc diện được hỗ trợ.

- Chịu trách nhiệm đôn đốc, kiểm tra thẩm định các hộ người có công với cách mạng về nhà ở do các địa phương phê duyệt và tổng hợp kết quả rà soát, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Phối hợp với các sở, ban ngành hướng dẫn, kiểm tra, kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức, triển khai thực hiện Đề án.

3. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị liên quan cân đối, bố trí nguồn vốn do Trung ương hỗ trợ và nguồn vốn đối ứng cho các hộ thuộc diện đối tượng được hỗ trợ nhà ở theo đúng quy định, đồng thời hướng dẫn các huyện, thị xã trong công tác lập dự toán, quản lý, cấp phát, thanh toán, quyết toán nguồn vốn hỗ trợ đảm bảo hiệu quả và đúng quy định.

4. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã:

- Tổng hợp và phê duyệt danh sách các hộ thuộc diện được hỗ trợ về nhà ở trên địa bàn quản lý, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Xây dựng theo quy định.

- Chỉ đạo các cơ quan liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn phối hợp với các tổ chức, đoàn thể trên địa bàn thực hiện việc đối chiếu, lập danh sách các hộ được hỗ trợ. Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, thị xã và các tổ chức, đoàn thể trên địa bàn vận động cộng đồng giúp đỡ các hộ gia đình xây dựng nhà ở.

- Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện hỗ trợ nhà ở cho người có công với cách mạng cấp huyện để tổ chức, triển khai thực hiện Đề án.

- Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện việc hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở của các xã, phường, thị trấn trên địa bàn (gồm số hộ gia đình đã được hỗ trợ, số nhà ở đã được xây dựng mới hoặc sửa chữa, số tiền hỗ trợ đã cấp cho các hộ gia đình, số tiền huy động từ các nguồn khác, các khó khăn, vướng mắc, kiến nghị trong quá trình thực hiện).

- Thanh tra, kiểm tra, xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm trong việc thực hiện Đề án.

5. Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn:

- Rà soát, lập danh sách các hộ gia đình người có công với cách mạng được hỗ trợ nhà ở trên địa bàn và niêm yết công khai tại trụ sở UBND xã. Tổng hợp trình UBND huyện phê duyệt danh sách và báo cáo UBND huyện kết quả thực hiện. Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện hỗ trợ nhà ở cho người có công với cách mạng cấp xã để tổ chức thực hiện Đề án.

- Tổ chức việc lập Biên bản xác nhận xây dựng nhà ở hoàn thành theo giai đoạn và Biên bản xác nhận hoàn thành xây dựng nhà ở đưa vào sử dụng.

- Lập hồ sơ hoàn công cho từng hộ gia đình được hỗ trợ nhà ở.

- Chỉ đạo, giám sát để các hộ gia đình sử dụng tiền hỗ trợ về nhà ở đúng mục đích, đảm bảo chất lượng nhà ở xây dựng mới hoặc sửa chữa theo quy định.

- Tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện, thị về kết quả thực hiện việc hỗ trợ về nhà ở trên địa bàn (gồm số hộ gia đình đã được hỗ trợ, số nhà ở đã được xây dựng mới hoặc sửa chữa, số tiền hỗ trợ đã cấp cho các hộ gia đình và các khó khăn, vướng mắc, kiến nghị trong quá trình thực hiện trên địa bàn).

6. Giao Sở Xây dựng chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã thực hiện nội dung chỉ đạo tại văn bản này, trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc cần báo cáo ngay cho Ủy ban nhân dân tỉnh để xem xét cho ý kiến chỉ đạo thực hiện.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

K.T. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thảo

Số: 3800 /GM-VP

Tây Ninh, ngày 09 tháng 9 năm 2013

GIẤY MỜI

Thực hiện chỉ đạo của Đồng chí Nguyễn Thảo - Phó Chủ tịch UBND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh mời các Sở, ngành, các đơn vị liên quan họp thông qua báo cáo kết luận thanh tra đột xuất dự án đầu tư xây dựng Trung tâm truyền hình.

I/- Thành phần tham dự, kính mời:

- Lãnh đạo Sở Tài chính;
- Lãnh đạo Sở Xây dựng;
- Lãnh đạo Sở Kế hoạch và đầu tư;
- Lãnh đạo Đài Phát thanh truyền hình;
- Các đơn vị tư vấn có liên quan (*giao chủ đầu tư mời*).

II/- Thời gian và Địa điểm:

Vào lúc 08 giờ 00 ngày 13/9/2013 (*thứ sáu*);

Địa điểm: Phòng họp số 1 thuộc Văn phòng UBND tỉnh.

III/- Phân công chuẩn bị:

Giao Sở Xây dựng chuẩn bị tài liệu và báo cáo tại cuộc họp.

Đề nghị các đồng chí sắp xếp công việc đến dự họp đầy đủ, đúng giờ và đúng thành phần mời để cuộc họp đạt kết quả tốt.

Văn phòng truyền đạt ý kiến của Lãnh đạo UBND tỉnh đến các đơn vị có liên quan biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- CT, PCT Nguyễn Thảo;
- Như thành phần mời;
- CVP; PVP Chánh; KT2;
- P. TV-QT, TC-HC;
- Lưu VT.

Trung_GM_ket qua Kiem tra Pham trung

H 206

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Phạm Trung Chánh

SỞ XÂY DỰNG TN
CÔNG VĂN ĐỀ N
Số: 808

- Chuyển: --
1. GD Phường --
2. PGD Ngăn --
3. PGD Hoàng --
4. Văn phòng --
5. P. KTOHXD --
6. P. HKT --
7. P. QLN-EDS --
8. P. QLHXD --
9. P. KT-VLXD --
10. Thanh tra XD --
11. TT. QHKDXD --
12. Chi bộ --
13. Công đoàn --
14. Lưu --
- Thực Hiện: --

Ngày 10 / 9 / 2013
Lãnh đạo